

Số: 31/2023/QĐST-HNGĐ

TP. Yên Bái, ngày 12 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Lan A, sinh năm 1989.

Bị đơn: Anh Cao Thanh K, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Tổ 7, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Lan A và anh Cao Thanh K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về nuôi con: Giao cho anh Cao Thanh K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cao Việt H, sinh ngày 09/01/2014 và cháu Cao Việt H, sinh ngày 31/7/2017 cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị Mai Thị Lan A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Mai Thị Lan A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

+ Về án phí: Chị Mai Thị Lan A phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số tiền AA/2022/0000169 ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Chị Mai Thị Lan A được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Cao Thanh K không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- THADS TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- (CNKH số 34 ngày 28/9/2013)
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hoàng Hải